

Số: 41/2022/QĐST - HNGĐ

Tuyên Hóa, ngày 09 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 83/2022/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc “tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, giữa:

Nguyên đơn: anh Trương Như T, sinh năm 1980

Địa chỉ: thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn Đ, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trương Như T và chị Nguyễn Thị Kim H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Trương Như T và chị Nguyễn Thị Kim H thuận tình ly hôn vì vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn giữa hai người đã trầm trọng, thời gian sống ly T đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung của vợ chồng: anh Trương Như T và chị Nguyễn Thị Kim H thừa nhận vợ chồng có một con chung là Trương Nhân T, sinh ngày 26/8/2021. Sau khi ly hôn hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị Kim H sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Trương Nhân T. Anh Trương Như T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng

2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) từ tháng 11 năm 2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại thăm nom, chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung của vợ chồng: anh Trương Như T và chị Nguyễn Thị Kim H thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Trương Như T thuận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Trương Như T phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh T đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên lai số 0000143 ngày 12/10/2022, nay khấu trừ, anh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hữu Tình